

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 3 Điều 185 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh tỉnh Ninh Thuận năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Việc kiểm tra văn bản nhằm kịp thời phát hiện những nội dung sai sót, trái pháp luật của văn bản để kiến nghị cơ quan, người đã ban hành văn bản kịp thời xử lý theo quy định pháp luật. Kiểm tra văn bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, tính khả thi của các văn bản pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu:

a) Công tác kiểm tra văn bản được tiến hành thường xuyên, toàn diện, đầy đủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình tự kiểm tra và kiểm tra văn bản.

c) Việc kiểm tra được thực hiện đối với văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh, HĐND, UBND cấp huyện và HĐND, UBND cấp xã ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành và kịp thời phát hiện, xử lý theo đúng quy định.

II. NỘI DUNG

1. Tự kiểm tra văn bản:

a) Phạm vi: Tự kiểm tra văn bản do UBND các cấp ban hành từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện:

- Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng Tư pháp cấp huyện là đầu mối giúp UBND cùng cấp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản.

- Công chức Tư pháp-Hộ tịch giúp UBND cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản.

2. Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền:

a) Phạm vi: Kiểm tra các văn bản do HĐND, UBND cấp huyện và HĐND, UBND cấp xã ban hành từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện:

- Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra văn bản của HĐND và UBND cấp huyện.

- Trưởng phòng Tư pháp giúp Chủ tịch UBND cấp huyện kiểm tra văn bản của HĐND, UBND cấp xã.

c) Việc kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực thực hiện theo Điều 116 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Ninh Thuận quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp:

- Là đầu mối giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, xử lý văn bản tại mục II Kế hoạch này theo đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành.

- Giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Gửi văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành đến Sở Tư pháp và cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo để tự kiểm tra theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong việc tham mưu kiểm tra, xử lý văn bản sau khi kiểm tra.

3. Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh:

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện tại đơn vị mình.

- Thực hiện kiểm tra văn bản theo ngành, lĩnh vực khi có yêu cầu; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xử lý kịp thời văn bản trái pháp luật và gửi kết quả xử lý đến Sở Tư pháp theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, để thực hiện công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản tại địa phương thuộc phạm vi quản lý, gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 15 tháng 01 năm 2024**.

- Nghiêm túc thực hiện việc gửi văn bản QPPL do HĐND và UBND cấp huyện ban hành về Sở Tư pháp đầy đủ, kịp thời để kiểm tra theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm tra văn bản trong năm 2024 của địa phương đảm bảo đúng yêu cầu và thời gian quy định.

- Bố trí đủ kinh phí cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản tại địa phương.

5. Chế độ báo cáo:

Chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, cụ thể:

- Thời điểm chốt số liệu: Từ ngày 01/01/2024-31/12/2024.

- Nội dung báo cáo: Thực hiện theo khoản 3 Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Thời hạn gửi báo cáo: UBND cấp huyện gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra, kiểm tra về Sở Tư pháp trước ngày **15/01/2025**.

Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (BTP);
- CT, Các PCT. UBND tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- VPUB: LĐ, TCD;
- Lưu: VT. VTTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam